

Số:...../KH-UBND

Cẩm Bình, ngày ... tháng 03 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Cẩm Bình

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện Cẩm Thủy về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Thủy;

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Cẩm Bình, với nội dung chủ yếu như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và huy động sự tham gia của toàn xã hội, gia đình trong thực hiện công tác bình đẳng giới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác bình đẳng giới, lồng ghép giới để tạo điều kiện cho các giới phát huy tốt đa trong năng lực của mình. Từ đó nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới và thực hiện hiệu quả các mục tiêu Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Cẩm Bình.

##### 2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự tham gia đồng bộ và phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm đảm bảo tính liên kết, hiệu quả giữa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch; lồng ghép thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới trong các chương trình, kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Các chỉ tiêu, mục tiêu được xây dựng cụ thể trong giai đoạn 05 năm và hàng năm; đảm bảo theo hướng dẫn và bổ sung thêm các chỉ tiêu riêng phù hợp với tình hình của từng thôn trong xã.

- Xác định rõ trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bình đẳng giới;

- Thường xuyên thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về bình đẳng giới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực ch

ất và có hệ thống trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về công tác bình đẳng giới.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Dần dần xoá bỏ tư tưởng định kiến về giới, bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ; tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình trên địa bàn xã.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a. Mục tiêu 1:** Trong lĩnh vực chính trị

*Chỉ tiêu:* Phần đầu đến năm 2025 đạt 20% và đến năm 2030 đạt 30% xã có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

#### **b. Mục tiêu 2:** Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

*Chỉ tiêu 1:* Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 50% vào năm 2025 và khoảng 60% vào năm 2030.

*Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 20% vào năm 2025 và dưới 15% vào năm 2030.

*Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 15% vào năm 2025 và 20% vào năm 2030.

**c. Mục tiêu 3:** Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

*Chỉ tiêu 1:* Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 và 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

*Chỉ tiêu 2:* Đến năm 2025 đạt 90% và đến 2030 đạt 100% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 90% và đến năm 2030 đạt 100% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

*Chỉ tiêu 3:* Từ năm 2021, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

#### **d. Mục tiêu 4:** Trong lĩnh vực y tế

*Chỉ tiêu 1:* Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 110 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025 và 108 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

*Chỉ tiêu 2:* Từ năm 2021 đến năm 2030, tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản dưới 30/100.000 trẻ sinh sống.

*Chỉ tiêu 3:* Từ năm 2021 đến năm 2030, tỷ suất sinh ở Việt Nam giảm xuống dưới 10 ca sinh/1.000 phụ nữ.

**d. Mục tiêu 5:** Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

*Chỉ tiêu 1:* Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục của xã, hoặc qua các buổi sinh hoạt ngoại khóa và các cuộc thi tìm hiểu về bình đẳng giới tại các nhà trường nhất là trường Trung học cơ sở.

*Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 99% vào năm 2025 và khoảng 99,9% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 98% vào năm 2025 và 98,8% vào năm 2030. Trong đó, tỷ lệ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đối với học sinh nam và nữ là tương đương.

*Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

*Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 20% từ năm 2025 trở đi.

**e. Mục tiêu 6:** Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

*Chỉ tiêu 1:* Phần đầu đạt 80% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

*Chỉ tiêu 2:* Phần đầu từ năm 2025 trở đi, 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể của xã được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

*Chỉ tiêu 3:* Phần đầu từ năm 2025 trở đi, 100% mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin đại truyền thanh của xã.

*Chỉ tiêu 4:* Phần đầu đạt 100% đài truyền thanh xã có chuyên mục, chuyên đề; đài truyền thanh thôn có tin, bài tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hàng tháng.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Nhiệm vụ và giải pháp chung**

*1.1.* Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm quản lý của chính quyền từ xã đến thôn trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

*1.2.* Xây dựng, ban hành các văn bản, triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật bảo đảm thực hiện các nguyên tắc bình đẳng giới trong các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng các cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội hàng

nắm vào chương trình, đề án, nội dung, kế hoạch... của xã.

1.3. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; thực hiện hiệu quả các biện pháp, mô hình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

1.4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới. Hằng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12); Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6 hằng năm).

1.5. Nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới ở xã, trong đó quan tâm đến việc bố trí cán bộ, công tác viên làm công tác bình đẳng giới ở các thôn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

1.6. Huy động các nguồn lực thực hiện công tác bình đẳng giới.

1.7. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

## **2. Giải pháp thực hiện**

### *2.1. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 1*

- Quan tâm, bố trí nguồn nhân lực nữ nhằm đảm bảo tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong các cấp ủy Đảng, các cơ quan Nhà nước, chính quyền địa phương. Đồng thời, phát huy vai trò của nữ giới trong việc; thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý ở xã theo chương trình, nội dung đào tạo hàng năm. Ưu tiên đào tạo, tuyển dụng, sử dụng cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý đảm bảo có cơ cấu hợp lý đối với một số ngành đặc thù.

- Hàng năm rà soát tỷ lệ nữ từ 30% trở lên nhưng chưa có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ để có kế hoạch luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm nữ cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đảm bảo theo quy định. Bổ sung cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo trong nguồn quy hoạch giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

### *2.2. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 2*

- Xây dựng chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế-xã hội; bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế (như thông tin về luật pháp, chính sách, các nguồn

vốn tín dụng, thông tin thị trường lao động v.v...), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh; phát triển đối tượng tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội; thực hiện các biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu của nữ giới và nam giới tham gia bảo hiểm tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy vai trò của mình trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ các nguồn lực.

- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp (*nhỏ và vừa*); nâng cao kỹ năng, cách thức quản lý, kinh doanh, phát triển các ngành nghề tiểu thủ - công nghiệp, chế biến nông sản, sản xuất hàng tiêu dùng cũng như phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư nông thôn; hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp kinh doanh trong các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, ngành sử dụng nhiều lao động như: dệt may, giày da, chế biến nông lâm thủy sản, ... nhằm giải quyết việc làm cho nhiều lao động, trong đó thu hút thêm nhiều lao động nữ góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ.

- Phối hợp với các cơ quan cấp trên trong việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ hưu trí.

### 2.3. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 3

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới cho cán bộ, người làm công tác bình đẳng giới từ xã đến thôn. Hằng năm, phối hợp với các cơ quan cấp trên trong việc tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế Hạnh phúc (20-3), ngày Gia đình Việt Nam (28-6), ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ (25-11), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (*tháng 6 hằng năm*), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (*từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12*) phù hợp với tình hình thực tế của xã.

- Duy trì, vận hành mô hình địa chỉ tin cậy – nhà tạm lánh cộng đồng tại trạm y tế xã; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nạn nhân bị bạo lực được tiếp cận với các dịch vụ hỗ trợ và tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi giúp nạn nhân bị buôn bán trở về tái hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về bình đẳng giới, cung cấp số điện thoại đường dây nóng, thông tin về chính sách, pháp luật liên quan đến bình đẳng giới trên website, trang thông tin điện tử của xã.

- Quảng bá rộng rãi Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em **111** và số điện thoại **0237.801.999** (tại Trung tâm Cung cấp dịch vụ công tác xã hội tỉnh) để tiếp nhận thông tin, tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và kết nối các dịch vụ hỗ trợ thiết yếu cho người có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại và nạn nhân (đặc biệt là phụ nữ và trẻ em) bị bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới.

- Lồng ghép các nội dung bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong việc bình xét, công nhận các danh hiệu văn hóa, danh hiệu kiểu mẫu, quy định trong việc thực hiện các hương ước, quy ước của thôn, làng.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; quản lý, lưu hành các sản phẩm văn hóa nhằm thực hiện hiệu quả công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

#### 2.4. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 4

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe ban đầu, chú trọng đến việc chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em – kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện tốt công tác quản lý thai nghén; chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em trước, trong và sau sinh; thường xuyên tuyên truyền, vận động phụ nữ mang thai, đặc biệt là phụ nữ mang thai ở địa bàn còn khó khăn, phụ nữ nghèo, phụ nữ là người dân tộc thiểu số chủ động đến cơ sở y tế khám, theo dõi sức khỏe phát hiện các yếu tố nguy cơ, đến cơ sở y tế khám thai định kỳ, lựa chọn nơi sinh toàn.

- Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các cơ sở y tế cung cấp dịch vụ chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi; tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu cách lệ tị xã hội do mất cân bằng giới tính; tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Tuyên truyền vận động nam giới tham gia vào việc thực hiện các

biện pháp kế hoạch hóa gia đình; mở rộng các hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, tình dục, tránh thai an toàn đối với người chưa thành niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình linh hoạt, dễ tiếp cận và miễn phí đối với phụ nữ và nam giới vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn xã. Gắn trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân của Trạm Y tế.

#### 2.5. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 5

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trong xã và thị trường lao động trên cả nước.

- Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên – giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện; xác định những ngành, lĩnh vực phù hợp với thế mạnh của phụ nữ để tổ chức các hoạt động tư vấn học nghề, hướng nghiệp cho phụ nữ, đặc biệt là quan tâm đến những lao động nữ thiếu việc làm hoặc mất việc làm.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, trong đó: thường xuyên khảo sát lực lượng lao động nữ nông thôn, xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, nhân rộng các mô hình sản xuất phù hợp đối với lao động nữ.

#### 2.6. Nhóm giải pháp thực hiện Mục tiêu 6

- Thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới.

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về bình đẳng giới, đề cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Kiểm tra, thống kê các cơ sở kinh doanh các ấn phẩm xuất bản, xử lý nghiêm khắc đối với các nội dung ấn phẩm xuất bản có tính chất, nội dung,

hình ảnh mang tính định hướng giới.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp quản lý Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí được tài trợ, vận động từ xã hội hóa, nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức văn hóa xã hội (Phụ trách lĩnh vực lao động)**

Tham mưu cho UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bình đẳng giới; đề xuất thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn xã.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị có liên quan và hướng dẫn các thôn thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo theo quy định.

Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 1, 2 (Mục tiêu 2); Chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực trên cơ sở giới); Chỉ tiêu 3; Chỉ tiêu 3 (Mục tiêu 5); Chỉ tiêu 1, Chỉ tiêu 2 (Mục tiêu 6) của kế hoạch (chỉ tiết tại Phụ lục I kèm theo).

##### **2. Công chức Tài chính – Kế hoạch**

Bảo đảm kinh phí để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch đã xây dựng; hướng dẫn các phòng, ban, các đơn vị có liên quan thực hiện xây dựng dự toán, thanh, quyết toán theo quy định.

Hướng dẫn việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án về bình đẳng giới đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

Phối hợp với các công chức chuyên môn và các đơn vị có liên quan thu thập, tổng hợp thông tin và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện Chỉ tiêu 3 (Mục tiêu 2) của kế hoạch (chỉ tiết tại Phụ lục I kèm theo)

##### **3. Công chức Tư pháp**

Tham mưu, hướng dẫn các công chức chuyên môn có liên quan ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát chặt chẽ các văn bản trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu, đề xuất các biện pháp xử lý đối với các hành vi bạo lực trên cơ sở giới theo thẩm quyền.

##### **4. Văn phòng cấp ủy chính quyền**



Hướng dẫn và thực hiện quy định về quy hoạch, đào tạo nguồn cán bộ nữ, tham mưu, đề xuất tăng tỷ lệ nữ đảm nhiệm các chức danh chủ chốt trong cơ quan.

Phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu bố trí đủ biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới; hằng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu thuộc Mục tiêu 1, Chỉ tiêu 1 (*Mục tiêu 3*) của kế hoạch (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

### **5. Trung tâm học tập cộng đồng**

Lồng ghép vào chương trình giáo dục ngoại khóa trong nhà trường các nội dung về giới tính, sức khỏe sinh sản, phòng chống bạo lực học đường, quấy rối xâm hại tình dục trẻ em để giáo dục học sinh phù hợp với từng cấp học.

Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các Chỉ tiêu 1, Chỉ tiêu 2, Chỉ tiêu 4 (*Mục tiêu 5*) của kế hoạch (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

### **6. Công chức Văn hóa – thông tin**

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

Tăng cường hoạt động kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, không mang định kiến giới. Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới.

Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 2 (*Mục tiêu 3*) của kế hoạch (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

### **7. Công chức Tư pháp (phụ trách lĩnh vực dân tộc – Tôn giáo).**

Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch hoạt động nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn, ép hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào

vùng dân tộc thiểu số.

Phối hợp với các công chức có liên quan và các thông truyền truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **8. Đài truyền thanh xã**

Xây dựng, bố trí các chuyên trang, chuyên mục về công tác bình đẳng giới; biên tập, tăng cường thời lượng phát thanh các tin, bài về bình đẳng giới, sự tiến bộ của phụ nữ và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các Chỉ tiêu 3, Chỉ tiêu 4 (Mục tiêu 6) của kế hoạch (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

## **7. Trạm y tế xã.**

Triển khai thực hiện tốt Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030.

Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; chủ động phối hợp với các ngành liên quan và địa phương trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên.

Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thuộc Mục tiêu 4 của kế hoạch (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

## **8. Công an xã**

Phối hợp với công chức văn hóa xã hội tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, quấy rối, xâm hại tình dục và mua bán người trên địa bàn xã.

Thực hiện tốt việc phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm đối với các trường hợp có hành vi bạo lực giới và hoạt động mua bán người.

## **9. Hội Phụ nữ xã**

Triển khai thực hiện tốt các nguồn vốn tín dụng và các chương trình tín dụng chính sách khác cho phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, phụ nữ vùng khó khăn, phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

**10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể: hội nông dân, đoàn thanh niên.**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ hoạt động của ngành mình xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, vị sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; Quan tâm công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ nữ trẻ có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức tốt để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận.

Tạo điều kiện để các hội viên, đoàn viên được tham gia vào các hoạt động quản lý Nhà nước về bình đẳng giới, tiếp cận các thông tin về lao động, việc làm, cơ hội tham gia hoạt động kinh doanh, trao quyền cho phụ nữ... để ngày càng có nhiều phụ nữ được tiếp cận và hưởng thụ các chính sách, tham gia phát triển kinh tế và nâng cao vị thế trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới;

### **11. Các ông bà trưởng thôn**

Căn cứ vào các hướng dẫn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế tại thôn.

Trên cơ sở triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được xây dựng trong kế hoạch. Huy động nguồn lực, xã hội hóa để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu hàng quý, hàng năm và giai đoạn theo quy định.

## **VI. THÔNG TIN, BÁO CÁO**

Thực hiện các chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất, báo cáo 6 tháng và cả năm theo quy định.

*Báo cáo 06 tháng:* Trước ngày **10/6** hàng năm; *Báo cáo năm:* Trước ngày

**10/12** hàng năm (*qua phòng chính sách xã*) để tổng hợp báo cáo UBND huyện, Phòng Lao động – TB & XH theo quy định.

Báo cáo giai đoạn 2021-2025 và tổng kết thực hiện kế hoạch

Báo cáo đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025: Trước ngày **10/12/2025**, các công chức có liên quan và thôn báo cáo kết quả thực hiện 5 năm về UBND xã (*qua Phòng chính sách xã*) để tổng hợp báo cáo UBND huyện, phòng Lao động – TB & XH theo quy định.

Báo cáo tổng kết 10 năm hiện kế hoạch: Trước ngày **10/12/2030** các công chức có liên quan và các thôn báo cáo kết quả thực hiện 10 năm về UBND xã (*qua Phòng chính sách xã*) để tổng hợp báo cáo UBND huyện, phòng Lao động – TB & XH theo quy định theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Cẩm Bình. Đề nghị các công chức có liên quan và các thôn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai tổ chức thực hiện, đảm bảo theo quy định./.

**Nội dung:**

- TTD ủy, HĐND xã; (b/c)
- Chủ tịch, các phó chủ tịch; (b/c)
- Các công chức: Văn hóa, Công an, chính sách, văn hóa, đài truyền thanh, Văn phòng cấp ủy chính quyền.
- Đài phát thanh xã;
- Trạm y tế xã;
- MTTQ và các đoàn thể: hội nông dân, phụ nữ, đoàn thanh niên;
- 11 thôn;
- Lưu: VT, CS.

**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Văn Liên**

**Phụ lục I**  
**MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**  
**GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CẨM BÌNH**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 192 /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND huyện Cẩm Thủy)*

Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Thủy	Đơn vị tính	Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia bình đẳng giới trên địa bàn huyện Cẩm Thủy			Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi và tổng hợp số liệu báo cáo
		Kết quả đạt được đến năm 2020	Tỷ lệ đến năm 2025	Tỷ lệ đến năm 2030	
<b>Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị</b>					
<i>Chỉ tiêu:</i> Tỷ lệ các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.	%	10,81	50	60	Văn phòng cấp ủy chính quyền
<b>Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động</b>					
<i>Chỉ tiêu 1:</i> Tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương.	%	30	40	50	Công chức chính sách
<i>Chỉ tiêu 2:</i> Tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp.	%	40,1	30	25	Công chức chính sách
<i>Chỉ tiêu 3:</i> Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp/hợp tác xã.	%	7,7	10	15	Công chức tài chính – kế toán
<b>Mục tiêu 3: Đảm bảo bình đẳng giới trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới</b>					
<i>Chỉ tiêu 1:</i> Số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ so với nam giới.	Lần	3,0	2,5	2,0	Văn phòng thống kê
<i>Chỉ tiêu 2:</i> - Tỷ lệ người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; - Tỷ lệ người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.	%	100	100	100	Công chức chính sách
	%	70	80	90	Công chức Văn hóa – TT

Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Thủy	Đơn vị tính	Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia bình đẳng giới trên địa bàn huyện Cẩm Thủy			Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi và tổng hợp số liệu báo cáo
		Kết quả đạt được đến năm 2020	Tỷ lệ đến năm 2025	Tỷ lệ đến năm 2030	
<i>Chỉ tiêu 3:</i> Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hướng dẫn các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.	%	100	100	100	Công chức chính sách
<i>Chỉ tiêu 4:</i> Tỷ lệ cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.	%	0	0	0	
<b>Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế</b>					
<i>Chỉ tiêu 1:</i> Tỷ số giới tính khi sinh (số trẻ em trai/100 trẻ em gái sinh ra sống).	Số trẻ em trai	113	111	109	Trạm y tế xã
<i>Chỉ tiêu 2:</i> Tỷ lệ tử vong bà mẹ (BM) liên quan đến thai sản/100.000 trẻ sinh sống.	Số BM tử vong	15/100.000	10/100.000	10/100.000	Trạm y tế xã
<i>Chỉ tiêu 3:</i> Tỷ suất sinh ở vị thành niên/1.000 phụ nữ ở độ tuổi vị thành niên.	Ca sinh	0/1000	0/1000	0/1000	Trạm y tế xã
<i>Chỉ tiêu 4:</i> Cơ sở y tế tuyến tỉnh cung cấp thi điễm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới.	Cơ sở	-	-	-	
<b>Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo</b>					
<i>Chỉ tiêu 1:</i> Nội dung về giới, bình đẳng giới (BDG) được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục của tỉnh và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi.	Nội dung BDG	0	0	0	
<i>Chỉ tiêu 2:</i> - Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học;	%	100	100	100	TT học tập cộng đồng
- Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành cấp trung học cơ sở.	%	99,8	99,9	100	TT học tập cộng đồng

Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Thủy	Đơn vị tính	Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn huyện Cẩm Thủy			Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi và tổng hợp số liệu báo cáo
		Kết quả đạt được đến năm 2020	Tỷ lệ đến năm 2025	Tỷ lệ đến năm 2030	
Trong đó, tỷ lệ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đối với học sinh nam và nữ là tương đương.					
<i>Chỉ tiêu 3:</i> Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp.	%	20	30	40	Công chức chính sách
<i>Chỉ tiêu 4:</i> - Tỷ lệ nữ thạc sĩ; - Tỷ lệ nữ tiến sĩ,	% %	3 0	5 0	10 0	TT học tập cộng đồng
<b>Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông</b>					
<i>Chỉ tiêu 1:</i> Tỷ lệ dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.	%	50	60	70	Công chức chính sách
<i>Chỉ tiêu 2:</i> Tỷ lệ tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và thực hiện bình đẳng giới.	%	100	100	100	Công chức chính sách
<i>Chỉ tiêu 3:</i> Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.	%	90	100	100	Công chức văn hóa – thông tin, đài truyền thanh xã
- <i>Chỉ tiêu 4:</i> Phần đầu đạt 100% Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình huyện, thị xã, thành phố có chuyên mục, chuyên đề; Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn có tin, bài tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng tháng.	%	50	100	100	Công chức văn hóa – thông tin, đài truyền thanh xã